



**Câu 6:** Tìm M và m lần lượt là giá trị lớn nhất và giá trị nhỏ nhất của hàm số  $y = x^3 - 3x^2 - 9x + 35$  trên đoạn  $[-4; 4]$ .

A.  $M = 40; m = -41$ ;

B.  $M = 15; m = -41$ ;

C.  $M = 40; m = 8$ ;

D.  $M = 40; m = -8$ .

**Câu 7:** Hàm số:  $y = x^3 + 3x^2 - 4$  nghịch biến khi x thuộc khoảng nào sau đây:

A.  $(-2; 0)$

B.  $(-3; 0)$

C.  $(-\infty; -2)$

D.  $(0; +\infty)$

**Câu 8** Trong các hàm số sau, những hàm số nào luôn đồng biến trên từng khoảng xác định của nó:  $y = \frac{2x+1}{x+1}$  (I) ,  $y = -x^4 + x^2 - 2$  (II) ,  $y = x^3 + 3x - 5$  (III)

A. Chỉ ( I )

b. ( I ) và ( II )

C. ( II ) và ( III )

D. ( I ) và ( III )

**Câu 9:** Cho hàm số  $y = \frac{3x+1}{2x-1}$ . Khẳng định nào sau đây đúng?

A. Đồ thị hàm số có tiệm cận ngang là  $y = \frac{3}{2}$

B. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là

$x = \frac{3}{2}$

C. Đồ thị hàm số có tiệm cận đứng là  $x = 1$

D. Đồ thị hàm số có tiệm cận ngang là  $y = \frac{1}{2}$

**Câu 10 :** Hàm số  $y = \frac{x^3}{3} + \frac{x^2}{2} - 2x - 1$  có GTLN trên đoạn  $[0; 2]$  là:

A.  $-1/3$

B.  $-13/6$

C.  $-1$

D.  $0$